

Số: 111/NQ-HĐND

Phú Thiện, ngày 03 tháng 3 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**V/v thống nhất điều chỉnh kinh phí và đơn vị thực hiện Dự án 8,
Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và
miền núi năm 2022 (nguồn vốn sự nghiệp)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN
KHÓA IV - KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 12 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân huyện Phú Thiện khóa IV – Kỳ họp thứ Mười (Chuyên đề) về
việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022;*

*Theo Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân huyện về việc đề nghị điều chỉnh kinh phí và đơn vị thực hiện Dự án 8,
Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền
núi năm 2022 (nguồn vốn sự nghiệp); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội
và Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân
dân huyện tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh kinh phí và đơn vị thực hiện Dự án 8,
Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền
núi năm 2022 (nguồn vốn sự nghiệp), tổng số tiền: **184.500.000 đồng** (Một trăm
tám mươi bốn triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn).

Lý do điều chỉnh: Ủy ban nhân dân huyện đề xuất phân bổ vốn sự nghiệp
năm 2022 chưa đúng tiêu chuẩn định mức và chưa đúng đối tượng thực hiện theo
quy định.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Dự
án 8, Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số
và miền núi năm 2022 (nguồn vốn sự nghiệp) được điều chỉnh tại Nghị quyết này
theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và cơ quan có chức năng giám sát thường xuyên giám sát việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa IV - Kỳ họp thứ Mười hai (Chuyên đề) thông qua ngày 03 tháng 3 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đơn vị cấp huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Công thông tin điện tử của huyện;
- Lưu: VT, cvĐô – Hi.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Phong

ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ VÀ ĐƠN VỊ THỰC HIỆN DỰ ÁN 8: THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ GIẢI QUYẾT NHỮNG VẤN ĐỀ CẤP THIẾT ĐỐI VỚI PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM THUỘC NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐÔNG BẢO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 03/3/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Thiện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Các đơn vị	Kế hoạch vốn năm 2022 đã phân bổ tại Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 20/10/2022 của Hội đồng nhân dân huyện				Kế hoạch vốn năm 2022 điều chỉnh			
		Tổng vốn	Vốn sự nghiệp		Tổng vốn	Vốn sự nghiệp			
			NSTW	NS huyện		NSTW	NS huyện		
	Tổng cộng (I)+(II)	369,0	334,0	35,0	369,0	334,0	35,0		
I	Các cơ quan, ban cấp huyện	184,5	167,0	17,5	184,5	167,0	17,5		
1	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện	184,5	167,0	17,5	184,5	167,0	17,5		
II	Các địa phương	184,5	167,0	17,5	184,5	167,0	17,5		
1	Xã Ayun Hạ	15,0	15,0						
2	Xã Chư A Thai	25,0	20,0	5,0					
3	Xã Ia Ake	15,0	15,0						
4	TT Phú Thiện	15,0	15,0						
5	Xã Ia Sol	15,0	15,0						
6	Xã Ia Yeng	25,0	20,0	5,0					
7	Xã Ia Piar	17,5	15,0	2,5					
8	Xã Ia Peng	15,0	15,0						
9	Xã Chroh Ponan	15,0	15,0						
10	Xã Ia Hiao	27,0	22,0	5,0					

10